

## Tóm tắt “Christus Vivit”, Tông huấn hậu Thượng hội đồng về tuổi trẻ của Đức Phanxicô

Vũ Văn An, 02/Apr/2019

*Tông huấn “Christus Vivit” đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô ký tại Đền Thánh Loreto khi ngài tới đó viếng thăm ngày 25 tháng 3. Hôm nay, 2 tháng 4, kỷ niệm ngày qua đời của vị giáo hoàng tuổi trẻ là Đức Gioan Phaolô II, vị giáo hoàng đầu tiên viết thư cho tuổi trẻ và sáng lập ra Ngày Giới Trẻ Thế Giới, Tòa Thánh cho công bố Tông Huấn.*

*Trong khi chờ chuyển ngữ toàn bộ Tông Huấn, chúng ta xin chuyển ngữ phần tóm tắt Tông Huấn do chính Tòa Thánh công bố.*



### Chúa Kitô đang sống

“Chúa Kitô đang sống! Người là niềm hy vọng của chúng ta, và một cách tuyệt vời, Người mang tuổi trẻ đến với thế giới của chúng ta. Do đó, cáclời đầu tiên tôi muốn nói với mọi Kitô hữu trẻ là: Chúa Kitô đang sống và Người muốn các bạn được sống!”

Tông huấn Hậu Thượng hội đồng “Chúa Kitô đang sống” của Đức Giáo Hoàng Phanxicô bắt đầu như thế; Tông huấn này đã được ngài ký vào Thứ Hai ngày 25 tháng 3 tại Giáo hội Loreto và ngỏ cùng các người trẻ, và “toàn thể dân Chúa”. Trong văn kiện, gồm chín chương được chia thành 299 đoạn, Đức Giáo Hoàng giải thích rằng ngài được gọi hứng bởi rất nhiều

suy tư và đàm luận của Thượng hội đồng về giới trẻ, được cử hành tại Vatican hồi tháng 10 năm 2018.

### **Chương một: Lời Chúa có gì để nói về người trẻ?**

Đức Phanxicô nhắc nhở rằng, “trong một thời đại khi người trẻ không được đánh giá cao, một số bản văn cho thấy Thiên Chúa nhìn họ cách khác” (6). Ngài trình bày ngắn gọn về các khuôn mặt người trẻ trong Cựu Ước: Giuse, Gideon (7), Samuen (8), Vua David (9), Solomon và Giêrêmia (10), người hầu Do Thái rất trẻ của Naaman và Ruth trẻ tuổi (11). Sau đó, ngài chuyển sang Tân Ước. Đức Giáo Hoàng nhắc lại rằng “Chúa Giêsu, người trẻ muôn thuở, muốn ban cho chúng ta cáctrái tim luôn trẻ trung” (13) và nói thêm: “chúng ta cũng hãy nhớ rằng Chúa Giêsu không có ích gì đối với cácngười trưởng thành coi thường người trẻ hay thống trị họ. Ngược lại, Người nhấn mạnh rằng, “người lớn nhất trong các con phải trở nên giống như người trẻ nhất” (Lc 22,26). Đối với Người, tuổi không thiết lập ra đặc quyền, và làm người trẻ không ngụ hàm một giá trị hoặc một phẩm giá thấp hơn”. Đức Phanxicô khẳng định: “Chúng ta không bao giờ nên hối hận vì đã dành tuổi trẻ của mình để làm người tốt, mở lòng ra với Chúa và sống cách khác” (17).

### **Chương hai: Chúa Giêsu, luôn luôn trẻ trung**

Đức Giáo Hoàng đề cập đến chủ đề các năm tháng trẻ trung của Chúa Giêsu và nhắc lại câu chuyện Tin Mừng mô tả Chúa Giêsu “như một thiếu niên, khi Người trở về Nazareth với cha mẹ của Người, sau khi bị lạc và được tìm thấy trong Đền thờ” (26). Đức Phanxicô viết, chúng ta không nên nghĩ rằng “Chúa Giêsu là một thiếu niên lãnh đạm hoặc chỉ biết quan tâm đến mình. Các mối liên hệ của Người là các mối liên hệ của một người trẻ, biết chia sẻ đầy đủ cuộc sống của gia đình và dân của Người”, “không ai coi Người là bất thường hay tách biệt với người khác” (28). Đức Giáo Hoàng chỉ ra rằng, “nhờ tin tưởng vào cha mẹ của Người”, Chúa Giêsu thiếu niên “có thể đi lại tự do và học cách cùng đi với cácngười khác” (29). Không nên bỏ qua cáckhía cạnh này của cuộc sống Chúa Giêsu trong thừa tác vụ tuổi trẻ, “kéo chúng ta sẽ tạo ra các dự án cách ly cácngười trẻ khỏi gia đình và cộng đồng lớn hơn, hoặc biến họ thành một số ít người ưu tuyển, được bảo vệ khỏi mọi ô nhiễm”. Thay vào đó, chúng ta cần “các dự án có thể củng cố họ, đồng hành cùng họ và cổ vũ họ gặp gỡ cácngười khác, tham gia vào việc phục vụ quảng đại, vào sứ mệnh” (30).

Chúa Giêsu “không dạy các các bạn, cácngười trẻ, từ xa hay từ bên ngoài, nhưng từ trong chính tuổi trẻ của các các bạn, một tuổi trẻ Người chia sẻ với các các bạn” và trong Người, nhiều khía cạnh điển hình của trái tim trẻ trung có thể được nhận ra (31). Với “Người ở bên cạnh, chúng ta có thể uống từ nguồn suối chân thực, nguồn suối giữ cho mọi ước mơ, dự án, lý tưởng tuyệt vời của chúng ta luôn sống động, trong khi cổ vũ chúng ta công bố điều làm cho cuộc sống thực sự đáng giá” (32); “Chúa đang kêu gọi chúng ta thấp sáng các vì sao trong đêm tối của cácngười trẻ khác” (33).

Sau đó, Đức Phanxicô nói về tuổi trẻ của Giáo hội và ngài viết: “Chúng ta hãy cầu xin Chúa giải thoát Giáo hội khỏi cácngười khiến Giáo hội già đi, giam cầm Giáo hội trong quá khứ, cầm chân Giáo hội hoặc giữ cho Giáo hội dậm chân tại chỗ. Nhưng chúng ta cũng hãy cầu xin Người giải thoát Giáo hội khỏi một cám dỗ khác: đó là cơn cám dỗ muốn nghĩ rằng Giáo hội trẻ bởi vì Giáo hội chấp nhận mọi thứ được thế giới mời mọc Giáo hội, nghĩ rằng Giáo hội

được đổi mới vì Giáo hội gạt thông điệp của mình sang một bên và hành động như mọi người khác. Không! Giáo hội trẻ trung khi Giáo hội là chính mình, khi Giáo hội nhận được một lần nữa sức mạnh được sinh ra từ lời Chúa, từ Bí tích Thánh Thể, và sự hiện diện hàng ngày của Chúa Kitô và sức mạnh của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống của chúng ta” (35).

Đúng là “ trong tư cách chi thể của Giáo hội, chúng ta không nên tách biệt với các người khác”, nhưng đồng thời, “chúng ta phải dám sống khác biệt, để nêu rõ các lý tưởng khác với các lý tưởng của thế giới này, làm chứng cho vẻ đẹp của lòng rộng lượng, việc phục vụ, đức trong sạch, lòng kiên trì, sự tha thứ, lòng trung thành với ơn gọi bản thân, lời cầu nguyện, theo đuổi công lý và ích chung, tình yêu đối với người nghèo và tình các bạn xã hội” (36). Giáo hội có thể bị cám dỗ đánh mất sự nhiệt tình của mình và quay đi “tìm kiếm một hình thức an toàn giả tạo, trần tục. Các người trẻ có thể giúp giữ cho Giáo hội trẻ trung” (37).

Đức Giáo Hoàng sau đó trở lại với một trong các giáo huấn thân thiết nhất đối với ngài và, khi giải thích rằng nhân vật Giêsu phải được trình bày “một cách lôi cuốn và hữu hiệu”, đã nói rằng: “Giáo Hội không nên quá bận tâm về chính mình mà trên hết, phải phản ánh Chúa Giêsu Kitô. Điều này có nghĩa: khiêm tốn nhìn nhận rằng một số điều cần phải thay đổi một cách cụ thể” (39).

Tông huấn nhìn nhận rằng có các người trẻ cảm thấy sự hiện diện của Giáo hội như “một phiên toái, thậm chí như một điều gây khó chịu”. Thái độ này có nguồn gốc của nó “ trong các lý do nghiêm trọng và có thể hiểu được: các tai tiếng tính dục và tài chính; giáo sĩ không được chuẩn bị đầy đủ để tham gia hữu hiệu vào các nhạy cảm của giới trẻ;... vai trò thụ động được giao cho giới trẻ trong cộng đồng Kitô giáo; khó khăn của Giáo Hội trong việc giải thích các lập trường tín lý và đạo đức của mình cho xã hội đương thời”. (40).

Có các người trẻ “muốn có một Giáo hội biết lắng nghe nhiều hơn, làm nhiều điều hơn thay vì chỉ đơn giản lên án thế giới. Họ không muốn thấy một Giáo hội im lặng và sợ sệt lên tiếng, nhưng không phải là một Giáo hội luôn luôn tranh đấu một cách đầy ám ảnh trong hai hoặc ba vấn đề. Để được đáng tin cậy đối với các người trẻ, có các lúc Giáo hội cần lấy lại được sự khiêm nhường của mình và cần lắng nghe, nhìn nhận rằng các người khác nói có thể cung cấp một chút ánh sáng nào đó giúp Giáo hội hiểu Tin Mừng rõ hơn” (41). Ví dụ, một Giáo hội quá sợ hãi có thể liên tục chỉ trích “các nỗ lực bảo vệ quyền của phụ nữ và liên tục chỉ ra các rủi ro và sai sót tiềm tàng của các yêu cầu đó”, trong khi một Giáo hội nếu là “một Giáo hội sống động, có thể phản ứng bằng cách lưu ý đến các yêu sách chính đáng của phụ nữ”, dù “vẫn không nhất trí với mọi điều được một số nhóm nữ quyền đề nghị” (42).



Sau đó, Đức Phanxicô trình bày “Mẹ Maria, người phụ nữ trẻ quê ở Nazareth”, và lời Xin Vâng của ngài như lời xin vâng của “một người sẵn lòng mạo hiểm, sẵn sàng đánh cuộc mọi thứ ngài có, không có gì chắc chắn hơn là biết rằng ngài là người mang một lời hứa Vì vậy, tôi hỏi mỗi người trong các các bạn: các bạn có coi mình là người mang một lời hứa hay không?”(44). Đối với Mẹ Maria, “các thách thức không phải là lý do để nói “không”, và vì thế, ngài đã đặt mình vào nguy cơ, trở thành “người gây ảnh hưởng của Thiên Chúa”. Lòng Giáo hội cũng đầy các vị thánh trẻ tuổi. Đức Đức Giáo Hoàng nhắc đến Thánh Sebastian, Thánh Phanxicô Assisi, Thánh Joan Arc,

**Chân phúc tử đạo Anrê Phú Yên**, Thánh Kateri Tekakwitha, Thánh Đaminh Savio, Thánh Teresa Hải đồng Giêsu, Chân phúc Ceferino Namuncurá, Chân phúc Isidoro Bakanja Chân phúc Marcel Callo, Chân phúc trẻ Chiara Badano.

### **Chương ba: “Các các bạn là ‘bây giờ’ của Thiên Chúa”**

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói: chúng ta không thể chỉ nói rằng “các người trẻ là tương lai của thế giới. Mà họ còn là hiện tại của nó; thậm chí ngay lúc này, họ đang giúp làm phong phú nó” (64). Vì lý do này, cần phải lắng nghe họ dù “có xu hướng cung cấp các câu trả lời có sẵn và các giải pháp làm sẵn, mà không để cho các câu hỏi thực sự của họ được nêu lên và đương đầu với cách thức họ đặt ra” (65).

“Ngày nay, người lớn chúng ta thường bị cám dỗ muốn liệt kê mọi vấn nạn và sai sót của các người trẻ ngày nay... Nhưng đâu là hậu quả của một thái độ như vậy? Xa cách nhiều hơn, ít gần gũi hơn, ít hỗ trợ lẫn nhau hơn” (66). Bất cứ ai được kêu gọi làm cha, mục tử và người hướng dẫn tuổi trẻ nên có khả năng “biện phân được đường đi ở chỗ các người khác chỉ nhìn thấy các bức tường, nhận ra tiềm năng ở chỗ các người khác chỉ nhìn thấy hiểm họa. Đó là cách Thiên Chúa Cha nhìn sự vật; Người biết cách trân trọng và nuôi dưỡng các hạt giống của lòng tốt gieo trong lòng người trẻ. Do đó, cõi lòng mỗi người trẻ nên được coi là “mảnh đất thánh thiêng” (67). Đức Phanxicô cũng mời chúng ta đừng tổng quát hóa, bởi vì “có rất nhiều thế giới của ‘tuổi trẻ’ ngày nay” (68).

Nói về các gì đang xảy ra cho các người trẻ, Đức Giáo Hoàng nhắc lại các người đang sống trong bối cảnh chiến tranh, các người bị bóc lột, nạn nhân của các vụ bắt cóc, tội phạm có tổ chức, buôn bán người, nạn nô lệ và bóc lột tính dục, hiếp dâm. Và cả các người sống bằng cách phạm tội và các hành vi bạo lực (72). “Nhiều người trẻ bị cuốn hút vào các ý thức hệ, bị sử dụng và khai thác làm bia đỡ đạn hoặc lực lượng xung kích để tiêu diệt, gây kinh hoàng hoặc chế giễu người khác. Tệ hơn nữa, nhiều người trong số họ kết cục trở thành bản thân chủ nghĩa, thù địch và không tin tưởng vào người khác; bằng cách này, họ trở thành một mục tiêu dễ dãi cho các chiến lược tàn bạo và phá hoại của các nhóm chính trị hoặc các thế lực kinh tế” (73). Các người chịu các hình thức bị đẩy qua bên lề và loại trừ về phương diện xã hội vì lý do tôn giáo, dân tộc hoặc kinh tế lại càng đông hơn. Đức Giáo Hoàng Phanxicô trưng dẫn các thiếu niên và các người trẻ “bị mang thai, đại nạn phá thai, lây lan HIV, nhiều

hình thức nghiện ngập (ma túy, cờ bạc, khiêu dâm, v.v.) và số phận của trẻ em đường phố không nhà, không gia đình hoặc tài nguyên kinh tế” (74), cáctình huống càng đau khổ và khó khăn gấp đôi đối với phụ nữ. “Là một Giáo hội, ước chi chúng ta không bao giờ không khóc trước các bi kịch này của tuổi trẻ. Ước chi chúng ta không bao giờ trở nên nhàm chán (inured) đối với chúng... Điều tồi tệ nhất chúng ta có thể làm là tiếp nhận tinh thần thể gian mà giải pháp đơn giản là gây mê cho cácnngười trẻ bằng cácthông điệp khác, cáctiêu khiển khác, cácmưu cầu tầm thường” (75). Đức Giáo Hoàng mời các các bạn trẻ học cách khóc cho các đồng trang đồng lứa của họ đang trở nên tệ hại hơn bây giờ (76).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thích, đúng như thế, “cácnngười nắm quyền lực có cung cấp một số trợ giúp, nhưng thường thì sự trợ giúp này phải trả giá cao. Ở nhiều nước nghèo, viện trợ kinh tế do một số nước giàu hơn hoặc các cơ quan quốc tế cung cấp thường gắn liền với việc phải chấp nhận các quan điểm của phương Tây về tính dục, hôn nhân, sự sống hoặc công bằng xã hội. Chính sách thực dân ý thức hệ này đặc biệt có hại cho người trẻ tuổi” (78). Đức Giáo Hoàng cũng cảnh báo chống lại nền văn hóa ngày nay, một nền văn hóa giới thiệu mô hình làm đẹp trẻ trung và sử dụng cơ thể trẻ để quảng cáo: “nó ít có liên quan đến giới trẻ. Nó chỉ có nghĩa: người lớn muốn cướp tuổi trẻ cho chính họ” (79).

Đề cập đến các “ham muốn, thương tích và hoài bão”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói tới tính dục và tầm “quan trọng thiết yếu” của nó đối với cuộc sống của người trẻ và đối với “diễn trình tăng trưởng của họ về bản sắc”. Đức Giáo Hoàng viết rằng: “trong một thế giới không ngừng đề cao tính dục, duy trì mối liên hệ lành mạnh với thân thể mình và một cuộc sống xúc cảm thanh thản là điều không dễ dàng”. Vì lý do này hay lý do khác, đạo đức tính dục thường có xu hướng trở thành một nguồn gốc “khiến người ta không hiểu và xa lánh Giáo hội, bao lâu Giáo hội bị nhìn như một nơi phán xét và lên án”, bất chấp biến cố có cácnngười trẻ muốn thảo luận các vấn đề này (81). Đương đầu với các phát triển của khoa học, các kỹ thuật y sinh học và khoa học thần kinh, Đức Giáo Hoàng nhắc nhở các điều này “có thể khiến chúng ta quên rằng sự sống là một hồng phúc và chúng ta là các tạo vật với các giới hạn bẩm sinh, thường bị khai thác bởi cácnngười nắm giữ sức mạnh kỹ thuật” (82).

Sau đó, Tông huấn chuyển sang chủ đề “thế giới kỹ thuật số” từng tạo ra “một cách thức truyền thông mới”, và có thể “tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền bá thông tin độc lập”. Ở nhiều quốc gia, mạng và màn lưới xã hội “đã trở thành một diễn đàn vững chắc để tiếp cận và làm người trẻ tham dự” (87). Nhưng chúng cũng có thể là nơi “cô đơn, thao túng, bóc lột và bạo lực, thậm chí đi tới trường hợp cực đoan là ‘mạng đen tối’. Các phương tiện truyền thông kỹ thuật số có thể khiến người ta giáp mặt với các nguy cơ nghiện ngập, cô lập và mất dần giao tiếp với thực tại cụ thể... Các hình thức bạo lực mới đang lan truyền qua các phương tiện truyền thông xã hội, ví dụ như bắt nạt trên mạng. Liên mạng (Internet) cũng là một máng chuyển truyền bá văn hóa khiêu dâm và khai thác con người vì mục đích tính dục hoặc thông qua cờ bạc” (88). Không nên quên rằng trong thế giới kỹ thuật số, “có các tư lợi kinh tế lớn lao” có khả năng tạo ra “các cơ chế để thao túng lương tâm và các diễn trình dân chủ”. Có cáccơ sở kín nhằm “tạo điều kiện cho việc truyền bá tin tức giả và thông tin sai lệch, xúi bẩy định kiến và thù hận... Danh tiếng của các bản thân bị đe dọa qua các cuộc phán xử giản lược thực hiện trực tuyến. Giáo hội và các mục tử của Giáo hội không được miễn trừ hiện tượng này” (89). Trong một văn kiện được chuẩn bị bởi 300 người trẻ từ khắp nơi trên thế giới trước Thượng hội đồng, có lời nói rằng “các mối liên hệ trực tuyến có thể trở thành vô nhân đạo”, và chìm đắm trong thế giới ảo đã tạo điều kiện cho một loại hình

“di dân kỹ thuật số”, liên quan đến việc rút khỏi gia đình của họ và các giá trị văn hóa và tôn giáo của họ, và bước vào một thế giới cô đơn” (90).



Đức Giáo Hoàng tiếp tục giới thiệu “các di dân như một hình ảnh thu nhỏ của thời ta”, và nhắc nhở nhiều người trẻ có mặt trong cuộc di dân này. “Sự quan tâm của Giáo hội đặc biệt tập chú vào các người trốn chạy chiến tranh, bạo lực, đàn áp chính trị hoặc tôn giáo, các thiên tai bao gồm cả các thiên tai do biến đổi khí hậu và từ nghèo đói cực độ gây ra” (91): họ tìm kiếm một cơ hội, một giấc mơ về một tương lai tốt hơn. Các di dân khác “bị lôi cuốn bởi nền văn hóa phương Tây, đôi khi với các kỳ vọng không thực tế khiến họ thất vọng nặng nề. Các kẻ buôn người vô lương tâm, thường xuyên liên kết với các băng đảng ma túy hoặc các băng đảng vũ trang, khai thác điểm yếu của người di dân ... Việc dễ bị tổn thương đặc thù nơi các di dân vị thành niên không có người đi kèm là điều đáng lưu ý... Ở một số nước chủ nhà, hiện tượng di dân gây ra sự sợ hãi và báo động, thường được xúi bẩy và khai thác cho các mục tiêu chính trị. Điều này có thể dẫn đến nỗi trạng bài ngoại, khi người ta tự đóng kín vào chính họ, và điều này cần được giải quyết một cách dứt khoát” (92). Các di dân trẻ tuổi thường cũng trải nghiệm một cuộc bùng nổ về văn hóa và tôn giáo (93). Đức Phanxicô yêu cầu các người trẻ “đừng rơi vào tay kẻ đặt họ chống lại các người trẻ khác, các người mới đến đất nước của họ và các kẻ khuyến khích họ coi các người sau là mối đe dọa” (94).

Đức Giáo Hoàng cũng nói đến việc lạm dụng trẻ em, biến cam kết của Thượng Hội Đồng trong việc phải đưa ra các biện pháp phòng ngừa nghiêm ngặt thành của riêng ngài và bày tỏ lòng biết ơn “đối với các người có can đảm báo cáo tội ác mà họ đã phải chịu” (99). Ngài nhắc nhở rằng, “cảm ơn Chúa”, các người phạm các tội ác khủng khiếp này không phải là đa số các linh mục, vì đa số này đang thi hành thừa tác vụ của họ với lòng trung thành và quảng

đại”. Ngài yêu cầu các người trẻ, nếu thấy một linh mục gặp nguy cơ vì đã đi sai đường, phải có can đảm nhắc nhở vị này nhớ việc mình cam kết với Thiên Chúa và với dân của Người (100).

Tuy nhiên, lạm dụng không phải là tội lỗi duy nhất trong Giáo hội. “Tội lỗi của chúng ta đang bày ra trước mắt mọi người; chúng xuất hiện quá rõ ràng trên các đường nhăn trên khuôn mặt già nua của Giáo hội, Mẹ và Thầy của chúng ta”, nhưng Giáo hội không dùng đến bất cứ cuộc phẫu thuật thẩm mỹ nào, “Giáo hội không ngại tiết lộ tội lỗi của các chi thể của mình”. “Chúng ta đừng bao giờ quên rằng chúng ta không được bỏ rơi Mẹ của mình khi bà bị thương” (101). Nhưng hãy đứng bên cạnh Giáo hội, để Giáo hội có thể thu góp mọi sức mạnh và mọi khả năng của Giáo hội để bắt đầu lại”. Khoản khắc đen tối này, với sự giúp đỡ của các người trẻ, “có thể thực sự trở thành một cơ hội cho một cuộc cải cách có ý nghĩa tạo thời đại”, mở cửa để chúng ta bước vào một Lễ Ngũ Tuần mới (102).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc nhở các các bạn trẻ rằng, “có một lối thoát” trong tất cả các tình huống đen tối và đau đớn. Ngài nhắc lại Tin mừng ban bố vào buổi sáng ngày Phục sinh. Ngài giải thích rằng dù thế giới kỹ thuật số có thể khiến chúng ta gặp nhiều rủi ro, nhưng vẫn có các người trẻ biết cách sáng tạo và sáng chói trong các lĩnh vực này. Giống như Đấng đáng kính Carlo Acutis, người “đã biết cách sử dụng các kỹ thuật truyền thông mới để truyền bá Tin Mừng” (105), ngài đã không rơi vào cạm bẫy và nói: “Mọi người sinh ra đều độc đáo nguyên bản, nhưng nhiều người cuối cùng đã chết như các bản sao”. Đức Giáo Hoàng cảnh báo “Đừng để điều đó xảy ra với các các bạn” (106). “Đừng để họ cướp mất niềm hy vọng và niềm vui, hoặc chuốc ma túy khiến các các bạn trở thành nô lệ cho lợi ích của họ” (107), hãy tìm kiếm mục tiêu thánh thiện cao cả. “Làm người trẻ không những là theo đuổi cá tính vui phù du và cá thành tựu hời hợt. Nếu các năm tháng tuổi trẻ của các các bạn là để phục vụ mục đích của chúng ở trong đời, thì chúng phải là thì giờ của cam kết quảng đại, cống hiến hết lòng” (108). “Nếu các các bạn trẻ trong năm tháng, nhưng cảm thấy yếu đuối, mệt mỏi hoặc vỡ mộng, hãy cầu xin Chúa Giêsu đổi mới các các bạn” (109). Nhưng hãy luôn nhớ rằng, “rất khó chiến đấu chống lại... các cạm bẫy và cám dỗ của ma quỷ và sự ích kỷ của thế gian... nếu chúng ta trở nên quá cô lập” (110). Đó là lúc chúng ta cần một cuộc sống cộng đồng.

### **Chương bốn: Một thông điệp tuyệt vời cho mọi người trẻ**

Đối với mọi người trẻ, Đức Giáo Hoàng công bố ba sự thật vĩ đại. Một “vị Thiên Chúa yêu thương”. “Thiên Chúa yêu các các bạn, đừng bao giờ nghi ngờ điều này” (112). Các bạn có thể “tìm thấy sự an toàn trong vòng tay của Cha trên trời” (113). Đức Giáo Hoàng Phanxicô khẳng định rằng ký ức Chúa Cha không phải là một ‘đĩa cứng’ có thể ‘lưu’ và ‘trữ’ mọi dữ liệu của chúng ta. Ký ức của Người là một trái tim chứa đầy lòng trắc ẩn, một trái tim tìm thấy niềm vui trong việc ‘xóa’ khỏi chúng ta mọi dấu vết của tội ác... Vì Người yêu các các bạn. Hãy cố gắng ở yên trong giây lát và để bản thân các các bạn cảm nhận được tình yêu của Người” (115). Tình yêu của Người là một tình yêu “có liên hệ nhiều tới việc nâng cao hơn là hạ gục, tới hòa giải hơn là cấm đoán, tới việc cung hiến các thay đổi mới hơn là lên án, tới tương lai hơn là quá khứ” (116).

Sự thật thứ hai là “Chúa Kitô cứu các bạn”. Đừng bao giờ quên rằng, “Người đã tha thứ cho chúng ta bảy mươi lần bảy. Hết lần này đến lần khác, Người cõng chúng ta trên vai Người”

(119). Chúa Giêsu yêu thương chúng ta và cứu chúng ta vì “chỉ các gì được yêu thương mới được cứu vớt. Chỉ các gì được ôm ấp mới có thể được biến đổi. Tình yêu của Chúa lớn hơn tất cả các nan đề, yếu đuối và sai sót của chúng ta” (120). Và “sự tha thứ và sự cứu rỗi của Người không phải là một điều chúng ta có thể mua, hoặc chúng ta có được bằng chính các việc làm hoặc nỗ lực của mình. Người tha thứ chúng ta và giải thoát chúng ta nhưng không, không phải trả tiền phí” (121).

Sự thật thứ ba là “Người đang sống!”. “Chúng ta cần phải nhắc nhở bản thân về điều này... vì chúng ta có thể liệu mình thấy Chúa Giêsu Kitô chỉ như một hình mẫu tốt đẹp trong quá khứ xa xôi, như một ký ức, như một người đã cứu chúng ta hai ngàn năm trước. Nhưng điều đó sẽ không có ích gì đối với chúng ta: nó sẽ không thay đổi chúng ta, nó sẽ không giải phóng chúng ta” (124). Nếu Người đang sống, “thì không thể nghi ngờ rằng sự tốt lành sẽ chiếm thế thượng phong trong đời các bạn... lúc đó chúng ta có thể ngưng việc phàn nàn và nhìn về tương lai, vì với Người điều này luôn luôn khả hữu” (127).

Trong các sự thật này, Chúa Cha xuất hiện và Chúa Giêsu xuất hiện. Và các vị ở đâu, Chúa Thánh Thần cũng ở đó. “Mỗi ngày, hãy cầu khẩn Chúa Thánh Thần... Các các bạn không có gì để mất, và Người có thể thay đổi cuộc đời các bạn, lấp đầy nó bằng ánh sáng và dẫn nó đi theo nẻo đường tốt đẹp hơn. Người không lấy mất của các bạn bất cứ điều gì, nhưng, thay vào đó, giúp các bạn tìm thấy mọi điều các bạn cần, và theo cách tốt nhất có thể” (131).

## **Chương 5: Các nẻo đường của tuổi trẻ**

Tình yêu của Thiên Chúa và mối liên hệ của chúng ta với Chúa Kitô hằng sống không ngăn cản chúng ta mơ mộng; chúng không yêu cầu chúng ta thu hẹp các chân trời của chúng ta. Trái lại, tình yêu đó nâng cao chúng ta, khuyến khích chúng ta và gây hứng cho chúng ta tiến vào một cuộc sống tốt hơn và đẹp hơn. Phần lớn sự hoài mong hiện diện trong trái tim người trẻ có thể được tóm tắt trong chữ “bồn chồn không ngừng nghỉ” (138). Nghĩ đến người trẻ, Đức Giáo Hoàng coi họ như một người “muốn bay bằng hai chân của họ, luôn luôn với một chân về phía trước, sẵn sàng lên đường, nhảy về phía trước. Luôn luôn chạy đua về phía trước” (139). Tuổi trẻ không thể ở mãi thế “dừng chân” (on hold) vì đây là “tuổi chọn lựa” trong các lãnh vực chuyên nghiệp, xã hội, chính trị, và cả trong việc chọn bạn đời hay có đứa con đầu lòng.

“Xao xuyên bồn chồn có thể chống lại chúng ta bằng cách khiến chúng ta bỏ cuộc bất cứ khi nào chúng ta không thấy kết quả ngay lập tức. Ước mơ tốt nhất của chúng ta chỉ đạt được nhờ hy vọng, kiên nhẫn và cam kết, chứ không ở chỗ vội vàng. Đồng thời, chúng ta không nên do dự, sợ nắm bắt cơ hội hay mắc sai lầm” (142). Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời các bạn trẻ đừng quan sát cuộc sống từ ban công, đừng dành cuộc sống của họ cho màn hình, đừng bị giảm lược thành các cỗ xe bị vút bỏ và đừng nhìn thế giới như các du khách: “Hãy tạo om sòm! Hãy loại bỏ các nỗi sợ làm tê liệt các bạn... hãy sống!” (143). Ngài mời họ “sống với hiện tại” tận hưởng niềm vui với lòng biết ơn mọi hồng ân nhỏ nhỏ của cuộc sống mà không “tham lam vô độ” và “tìm kiếm cách thú vui mới một cách đầy ám ảnh” (146). Thực thế, sống với hiện tại “không y hệt như “dấn thân vào một cuộc sống phóng đảng vô trách nhiệm, chỉ có thể khiến chúng ta trống rỗng và mãi mãi không thỏa mãn” (147).

“Cho dù các bạn có sống trải nghiệm về các năm tháng tuổi trẻ bao nhiêu đi nữa, các bạn



cũng sẽ không bao giờ biết được ý nghĩa sâu sắc và đầy đủ nhất của chúng trừ khi mỗi ngày, các bạn gặp được bạn thân của mình, một người bạn có tên là Giêsu” (150). Tình bạn với Người không thể hủy tiêu bởi vì Người không bỏ rơi chúng ta (154). “Với một người bạn, chúng ta có thể nói và chia sẻ các bí mật sâu xa nhất. Với Chúa Giêsu cũng vậy, chúng ta luôn có thể có một cuộc trò chuyện”. Khi chúng ta cầu nguyện, “chúng ta mở mọi điều chúng ta làm” cho Người xem, và chúng ta dành cho Người không gian “để Người có thể hành động, đi vào và giành chiến thắng” (155). “Đừng tức mắt tình bạn này của tuổi trẻ các bạn. Các bạn sẽ cảm nhận được Người ở bên cạnh các bạn”. Đó là điều các môn đệ Emmau đã trải nghiệm (156). Thánh Oscar Romero cho biết: “Kitô giáo không phải là một tập hợp các sự thật được tin, các quy tắc phải tuân theo hoặc các cấm đoán. Nhìn cách này, nó làm chúng ta mất hứng. Kitô giáo là một con người yêu tôi vô cùng, một con người đòi và hỏi tình yêu của tôi. Kitô giáo là Chúa Kitô”.

Khi nói đến sự tăng trưởng và trưởng thành, Đức Giáo Hoàng cho thấy tầm quan trọng của việc tìm kiếm “sự phát triển tâm linh”, “tìm kiếm Chúa và giữ Lời Người”, duy trì “mối nối kết” với Chúa Giêsu ... vì các bạn sẽ không phát triển trong hạnh phúc và thánh thiện chỉ bằng nỗ lực và trí thông minh của riêng các bạn mà thôi” (158).

Người lớn cũng phải trưởng thành mà không đánh mất các giá trị của tuổi trẻ: “Trong mỗi khoảnh khắc của cuộc sống, chúng ta có thể đổi mới và gia tăng tuổi trẻ. Khi tôi bắt đầu thừa tác vụ của mình với tư cách là Giáo hoàng, Chúa đã mở rộng các chân trời của tôi và ban cho tôi một tuổi trẻ đổi mới. Cũng một điều này có thể xảy ra với một cặp vợ chồng trong nhiều năm, hoặc với một đan sĩ trong đan viện của ngài” (160). Già hơn có nghĩa là “giữ gìn và trân trọng các điều quý giá nhất của tuổi trẻ chúng ta, nhưng nó cũng liên hệ đến việc phải thanh lọc các điều không tốt” (161). “Nhưng tôi cũng sẽ nhắc nhở các bạn rằng các bạn sẽ không trở nên thánh thiện và tìm thấy sự thành toàn bằng cách sao chép người khác... Các bạn phải khám phá ra các bạn là ai và phát triển cách trở thành thánh thiện của riêng các bạn” (162). Đức Giáo Hoàng Phanxicô đề nghị “các nẻo đường huynh đệ” để sống đức tin; ngài nhắc nhở rằng “Chúa Thánh Thần muốn làm cho chúng ta thoát ra khỏi chính mình, để ôm lấy người khác... Đó là lý do tại sao sống đức tin với nhau và biểu lộ tình yêu của mình bằng cách sống trong cộng đồng luôn là điều tốt hơn” (164), vượt qua cơn cám dỗ “muốn quanh quẩn với chính chúng ta và các vấn đề của chúng ta, với cảm quan bị tổn thương và các bất bình của chúng ta” (166); “Thiên Chúa yêu thích niềm vui của người trẻ. Người muốn họ đặc biệt chia sẻ niềm vui của sự hiệp thông huynh đệ (167).

Sau đó, Đức Giáo Hoàng nói về việc “làm người trẻ và cam kết dẫn thân”, ngài nói rằng người trẻ đôi khi có thể bị “cám dỗ rút vào các nhóm nhỏ... Họ có thể cảm thấy họ đang cảm nghiệm được tình huynh đệ và tình yêu, nhưng, trên thực tế, nhóm nhỏ của họ có thể trở thành chỉ là một cái đuôi nối dài chính cái tôi của họ. Điều này thậm chí còn nghiêm trọng hơn nếu họ nghĩ đến ơn gọi làm giáo dân chỉ đơn giản là một hình thức phục vụ bên trong Giáo hội... Họ quên rằng ơn gọi làm giáo dân, trước nhất, được điều hướng tới đức ái bên trong gia đình và đức ái xã hội và chính trị” (168).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đề nghị rằng các người trẻ nên “vượt lên trên các nhóm nhỏ của họ và xây dựng tình bạn xã hội, trong đó, mọi người làm việc vì lợi ích chung. Sự thù hận xã hội, mặt khác, là phá hoại. Các gia đình bị phá hoại bởi lòng thù hận. Các quốc gia bị phá hoại bởi lòng thù hận. Thế giới bị hủy diệt bởi lòng thù hận. Và lòng thù hận lớn nhất là

chiến tranh. Ngày nay, chúng ta thấy rằng thế giới đang tự hủy hoại mình bởi chiến tranh vì chúng ta không thể ngồi xuống và nói chuyện” (169).

“Cam kết xã hội và tiếp xúc trực tiếp với người nghèo vẫn là các cách căn bản để tìm ra hoặc làm sâu sắc thêm đức tin của người ta và việc biện phân ơn gọi của họ” (170). Đức Giáo Hoàng trưng dẫn một gương sáng tích cực của các người trẻ từ các giáo xứ, trường học và các phong trào, các người “thường đi ra ngoài dành thì giờ với người già cả và tật bệnh, hoặc đến thăm các khu dân cư nghèo nàn” (171).

Các người trẻ khác tham gia vào các chương trình xã hội nhằm xây dựng nhà ở cho các người vô gia cư, hoặc phục hồi các khu vực bị ô nhiễm hoặc cung cấp nhiều loại hỗ trợ cho người túng thiếu. Sẽ rất hữu ích nếu năng lực chung này có thể được gom góp và tổ chức một cách ổn định hơn”. Các sinh viên đại học “có thể áp dụng kiến thức của họ một cách liên ngành, cùng với người trẻ của các Giáo hội hoặc tôn giáo khác” (172).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô khuyến khích các người trẻ thực hiện cam kết này: “Tôi đã theo dõi các tường trình tin tức về nhiều người trẻ trên khắp thế giới, xuống đường để bày tỏ mong muốn có một xã hội công bằng và huynh đệ hơn ... Giới trẻ muốn trở thành người chủ động của thay đổi. Xin vui lòng, các bạn đừng để cho người khác trở thành chủ động của thay đổi!” (174)

Các người trẻ được kêu gọi trở thành “các nhà truyền giáo dũng cảm”, làm chứng khắp mọi nơi cho Tin Mừng bằng chính cuộc sống của họ, một điều vốn không có nghĩa là “nói về sự thật, mà là sống sự thật đó” (175). Tuy nhiên, không nên làm câu châm ngôn này: “Các bạn hãy học cách bơi ngược dòng, học cách để chia sẻ Chúa Giêsu và đức tin mà Người đã ban cho các bạn” (176). Chúa Giêsu sai chúng ta đi đâu? “Không có biên giới, không có giới hạn: Người sai chúng ta đi khắp nơi. Tin Mừng dành cho mọi người, không những dành cho một số người. Nó không những dành cho các người có vẻ gần gũi với chúng ta hơn, dễ tiếp thu hơn, dễ chào đón hơn. Nó dành cho mọi người” (177). Và người ta không thể mong chờ một “sứ mệnh êm nhẹ và dễ dàng” (178).

### **Chương sáu: “Người trẻ có gốc rễ”**

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng ngài đau lòng khi thấy “các người trẻ đôi khi được khuyến khích xây dựng một tương lai mà không có gốc rễ, như thể thế giới chỉ mới bắt đầu từ bây giờ” (179). “Nếu ai đó nói với các người trẻ bỏ qua lịch sử của họ, bác bỏ các kinh nghiệm của các người lớn tuổi, khinh bỉ quá khứ và chỉ mong chờ một tương lai mà họ hằng mơ ước, thì há không dễ dàng hay sao việc lôi kéo họ để họ chỉ làm các người ta nói với họ? Người ta cần các người trẻ nông cạn, mất gốc và không tin tưởng, để họ chỉ có thể tin tưởng vào các lời hứa của người này và hành động theo kế hoạch của anh ta. Đó là cách các ý thức hệ khác nhau hoạt động: chúng phá hủy (hoặc phá tung) mọi khác biệt để chúng có thể trị vì không bị chống đối” (181).

Các kẻ thao túng cũng sử dụng việc sùng bái tuổi trẻ: “Cơ thể trẻ trung trở thành biểu tượng của việc sùng bái mới này; mọi thứ liên quan đến cơ thể đó đều được thần tượng hóa và ham muốn chạy theo, trong khi bất cứ điều gì không trẻ trung đều bị coi thường. Nhưng sự sùng bái tuổi trẻ này chỉ đơn giản là một thủ đoạn mà cuối cùng chúng tỏ chỉ hạ giá người

trẻ mà thôi” (182). “Các bạn trẻ thân mến, đừng để họ khai thác tuổi trẻ của các bạn để cố vũ một cuộc sống nông cạn làm vẩn đục vẻ đẹp bằng các dáng vẻ bề ngoài” (183). Bởi vì có vẻ đẹp trong người lao động trở về nhà đầy bụi bặm và xốc xếch, ở người vợ già chăm sóc người chồng bệnh tật, trong lòng chung thủy của các cặp vợ chồng Yêu nhau trong cảnh mùa thu của cuộc đời.

Thay vào đó, ngày nay, chúng ta cố vũ tinh thần “một nền linh đạo không có Thiên Chúa, một cảm giới không có cộng đồng hay không quan tâm tới các người đau khổ, sợ người nghèo, bị coi là nguy hiểm và một loạt các chủ trương nhằm đưa ra một thiên đường tương lai, dù sao cũng mỗi ngày một xa vời hơn” (184). Đức Giáo Hoàng mời gọi người trẻ đừng để mình bị thống trị bởi ý thức hệ này, một ý thức hệ dẫn đến chính sách “thực dân hóa văn hóa” (185) vốn bưng rế các người trẻ khỏi các thống thuộc văn hóa và tôn giáo của nơi họ phát xuất và có xu hướng thuần nhất hóa họ bằng cách biến họ thành một “đường sản phẩm mới dễ uốn nắn” (186).

Đức Giáo Hoàng nói rằng “điều căn bản là mối liên hệ của các bạn với người già”, giúp giới trẻ khám phá ra sự phong phú sống động của quá khứ. “Lời Chúa khuyến khích chúng ta gần gũi với người già, để chúng ta có thể hưởng lợi từ kinh nghiệm của họ” (188). “Điều này không có nghĩa là phải đồng ý với tất cả các gì người lớn nói hoặc tán thành mọi hành động của họ”. “Đây thực sự là một vấn đề cởi mở đối với việc tiếp nhận sự khôn ngoan được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác” (190). “Thế giới chưa bao giờ hưởng lợi, cũng sẽ không bao giờ hưởng lợi, do việc mất nối kết giữa các thế hệ... Quả là một đối trá khi người ta làm các bạn tin rằng chỉ các gì mới mới tốt và đẹp” (191).

Nói tới “các giấc mơ và thị kiến”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhận xét: “Từ khi người trẻ cũng như người già đều mở lòng mình ra đón nhận Chúa Thánh Thần, họ tạo nên một sự kết hợp tuyệt vời. Người già mơ các giấc mơ, và người trẻ thấy các thị kiến” (192). “Nếu người trẻ cảm rế trong các giấc mơ đó, họ có thể nhìn sâu vào tương lai” (193). Đó là lý do tại sao chúng ta cần “cùng nhau mạo hiểm”, cùng nhau bước đi, trẻ và già. “ Các rế cây không phải là mỏ neo cột buộc chúng ta” mà là “một điểm cố định nhờ đó chúng ta có thể lớn lên và gỡ gỡ các thách thức mới” (200).

### **Chương bảy: “Thừa tác vụ tuổi trẻ”**

Đức Giáo Hoàng giải thích rằng thừa tác vụ giới trẻ đã bị ảnh hưởng bởi các thay đổi về văn hóa và xã hội và “các người trẻ thường không tìm thấy trong các chương trình thông thường của chúng ta một giải đáp nào cho mối quan tâm của họ, nhu cầu của họ, các nan đề và vấn đề của họ” (202). Chính các người trẻ “các tác nhân của thừa tác vụ tuổi trẻ. Chắc chắn họ cần được giúp đỡ và hướng dẫn, nhưng đồng thời được tự do phát triển các phương thức mới, với óc sáng tạo và một sự táo bạo nào đó”. Chúng ta cần giúp các người trẻ “sử dụng sự hiểu biết thông sáng, tài khéo léo và kiến thức của họ để giải quyết các vấn đề và mối quan tâm của các người trẻ khác bằng ngôn ngữ của họ” (203).

Thừa tác vụ tuổi trẻ cần phải linh hoạt, và cần phải mời “các người trẻ tham dự các biến cố hoặc các dịp có thể mang đến cơ hội không những để học tập mà còn để trò chuyện, cử hành, ca hát, lắng nghe các câu chuyện có thực và trải nghiệm cuộc gặp gỡ chung với Đấng Thiên Chúa sống động” (204).

Thừa tác vụ tuổi trẻ phải có tính đồng nghị (synodal), nghĩa là có khả năng lên khuôn cho “một hành trình với nhau” và điều này bao gồm hai đường hành động rộng lớn: thứ nhất là vươn ra, thứ hai là tăng trưởng. Về đường thứ nhất, Đức Giáo Hoàng Phanxicô tin tưởng vào khả năng của chính người trẻ trong việc “tìm các cách hấp dẫn để đến với nhau”. “Họ chỉ cần được khuyến khích và được tự do để được nhiệt tình”. Dù thế, điều quan trọng nhất “là mỗi người trẻ có thể táo bạo đủ để gieo hạt giống sứ điệp trên mảnh đất màu mỡ là trái tim của một người trẻ khác” (210). Nên dành ưu tiên cho “ngôn ngữ gần gũi, ngôn ngữ của tình yêu quảng đại, tương quan và hiện sinh đánh động trái tim”. Các người trẻ cần được tiếp cận “bằng ngữ pháp tình yêu, chứ không phải bằng cách giảng thuyết họ” ((211).

Đối với việc tăng trưởng, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cảnh báo chống lại việc đề nghị với các người trẻ từng trải nghiệm Thiên Chúa cách mãnh liệt “các cuộc gặp gỡ ‘đào tạo’ trong đó chỉ có các vấn đề tín lý và đạo đức được bàn luận ... Hậu quả là nhiều người trẻ cảm thấy buồn chán, mất đi ngọn lửa nóng của cuộc gặp gỡ giữa họ với Chúa Kitô và niềm vui được theo chân Người” (212).

Bất cứ dự án giáo dục hay con đường tăng triển nào cho giới trẻ, “chắc chắn cũng phải bao gồm việc đào tạo về tín lý và đạo đức Kitô giáo”, một điều phải xoay quanh tín lý sơ truyền (kerygma), “kinh nghiệm nền tảng của cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa qua cái chết và sự phục của Chúa Giêsu” và xoay quanh “việc tăng trưởng trong tình yêu huynh đệ, đời sống và việc phục vụ cộng đồng” (213).

Do đó, “thừa tác vụ tuổi trẻ nên luôn luôn bao gồm các dịp để đổi mới và đào sâu kinh nghiệm bản thân của chúng ta về tình yêu của Thiên Chúa và Chúa Kitô sống động” (214). Nên giúp các người trẻ “sống như anh chị em, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng cộng đồng, phục vụ người khác, gần gũi người nghèo” (215).

Do đó, các định chế của Giáo hội nên cung cấp “các môi trường thích hợp”, “các nơi người trẻ có thể biến thành của họ, các nơi họ có thể đến và đi tự do, cảm thấy được chào đón và sẵn sàng gặp gỡ các người trẻ khác, bất kể các lúc khó khăn và thất vọng, hay hân hoan cử hành” (218).

Sau đó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô mô tả “thừa tác vụ tuổi trẻ trong các định chế giáo dục”, khẳng định rằng các trường học đang “khẩn cấp cần việc tự phê”. Ngài nhắc nhở rằng “một số trường Công Giáo dường như chỉ được cấu trúc nhằm tự duy trì chính họ... Một trường học trở thành ‘một pháo đài’ (bunker), bảo vệ học sinh của mình khỏi lỗi lầm ‘từ bên ngoài’ là một biếm họa của xu hướng này”. Khi người trẻ rời khỏi nhà trường, họ cảm thấy “một sự mất kết nối không thể nào vượt qua giữa các gì họ được dạy và thế giới nơi họ sống”, trong khi, “một trong các niềm vui lớn nhất mà bất cứ nhà giáo dục nào cũng có thể có là thấy một học sinh trở thành một con người mạnh mẽ, hòa nhập tốt đẹp”. (221).

Chúng ta không thể tách rời việc đào tạo thiêng liêng khỏi việc đào tạo văn hóa... “Như thế, đây là thách thức lớn của các bạn: trả lời điệp khúc kiếm chế của chủ nghĩa tiêu dùng văn hóa bằng các quyết định có suy tư và vững chắc, với nghiên cứu, kiến thức và chia sẻ” (223). Trong số các lĩnh vực “phát triển mục vụ”, Đức Giáo Hoàng cho thấy “tầm quan trọng của nghệ thuật” (226), “tiềm năng của thể thao” (227), và “chăm sóc môi trường” (228).

Chúng ta đang cần một nền “mục vụ giới trẻ bình dân”, “rộng rãi và mềm dẻo hơn, có thể kích thích các hướng dẫn và đặc sủng tự nhiên mà Chúa Thánh Thần đã gieo trong giới trẻ, ở các nơi khác nhau trong đó, người trẻ di động một cách cụ thể. Nó cố gắng tránh áp đặt các trở ngại, các quy tắc, các kiểm soát và các cơ cấu bắt buộc lên cá tính hữu trẻ tuổi này, vốn là các người lãnh đạo tự nhiên trong khu phố của họ và trong các môi trường khác. Chúng ta chỉ cần đồng hành và khuyến khích họ” (230).

Nhờ tập chú vào một “thừa tác vụ tuổi trẻ thuần khiết và hoàn hảo, được đánh dấu bằng các ý tưởng trừu tượng, được bảo vệ khỏi thế giới và không có sai sót nào, chúng ta có thể biến Tin Mừng thành một đề nghị buồn tẻ, vô nghĩa và không hấp dẫn. Một thừa tác vụ tuổi trẻ như vậy kết cục trở thành xa lạ hoàn toàn với thế giới người trẻ và chỉ còn phù hợp với một tuổi trẻ Kitô giáo ưu tuyển, tự coi mình là khác biệt, trong khi sống trong một sự cô lập trống rỗng và vô dụng” (232).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời gọi chúng ta trở thành một “Giáo hội mở rộng cửa. Người ta cũng không phải chấp nhận đầy đủ mọi giáo huấn của Giáo hội để được tham gia vào một số hoạt động của chúng ta dành cho giới trẻ” (234). Cũng nên dành chỗ cho “tất cả các người có viễn kiến khác về đời sống, các người thuộc các tôn giáo khác hoặc các người tự tách mình ra khỏi các tôn giáo” (235). Biểu tượng cho cách tiếp cận này đã được tình tiết Tin Mừng về các môn đệ Emmau cung cấp cho chúng ta: Chúa Giêsu hỏi họ, lắng nghe họ một cách kiên nhẫn, giúp họ nhận ra các gì họ đang sống, diễn giải dưới ánh sáng Kinh thánh các gì họ đã sống, chấp nhận ở lại với họ, bước vào đêm tối của họ. Chính họ là các người chọn tiếp tục, không trì hoãn, cuộc hành trình theo hướng ngược lại (237).

“Luôn luôn là các nhà truyền giáo”. Để các người trẻ trở nên các nhà truyền giáo, không cần thiết phải thực hiện “một hành trình dài”. “Một người trẻ hành hương để xin Đức Mẹ giúp đỡ, và mời một người bạn hoặc một người đồng hành, do cử chỉ duy nhất này, cũng đã là một nhà truyền giáo tốt rồi” (239). “Thừa tác vụ tuổi trẻ luôn có tính truyền giáo” (240). Người trẻ cần tự do của họ được tôn trọng, “nhưng họ cũng cần được đồng hành”. Gia đình nên là nơi đầu tiên của việc đồng hành (242), và sau đó là cộng đồng. “Mọi người nên quan tâm đến người trẻ một cách có hiểu biết, đánh giá cao và âu yếm, và liên tục tránh phán xử họ hoặc đòi hỏi nơi họ một sự hoàn hảo ngoài tuổi đời của họ” (243). Hiện đang thiếu các người có kinh nghiệm hiến mình cho việc đồng hành (244) và “một số phụ nữ trẻ cảm thấy đang thiếu các mẫu mực về vai trò lãnh đạo phụ nữ trong Giáo hội” (245). Cũng các người trẻ này “mô tả cho chúng ta” các phẩm chất họ hy vọng tìm thấy nơi một nhà dìu dắt: “phải là một Kitô hữu trung thành gắn kết với Giáo hội và thế giới; một người không ngừng tìm kiếm sự thánh thiện; một người bạn tâm tình không phán xét. Tương tự như vậy, một người biết tích cực lắng nghe các nhu cầu của người trẻ và đáp ứng cũng tích cực; một người yêu thương đậm đà và hiểu chính mình; một người nhìn nhận các giới hạn của mình và biết các vui buồn của cuộc hành trình thiêng liêng. Một phẩm chất đặc biệt quan trọng nơi các nhà dìu dắt là sự nhìn nhận nhân tính của chính họ - biến cố họ là các con người mắc sai lầm: không phải là người hoàn hảo nhưng là các kẻ tội lỗi được tha thứ” (246). Họ nên biết cách “đi bên cạnh họ”, tôn trọng tự do của họ.

### **Chương tám: “Ơn gọi”**

“Điều đầu tiên chúng ta cần biện phân và khám phá là: Chúa Giêsu muốn làm bạn với mọi người trẻ” (250). Ông gọi là một lời kêu gọi phục vụ truyền giáo cho các người khác, “vì đời sống của chúng ta trên trái đất đạt đến tầm vóc đầy đủ khi nó trở thành một dâng hiến” (254). “Để đáp ứng ơn gọi của chúng ta, chúng ta cần phải phát huy và phát triển tất cả các gì chúng ta đang có. Điều này không liên quan gì đến việc tự phát minh ra mình hoặc tự tạo ra chúng ta từ hư vô. Nó có liên quan đến việc tìm thấy bản ngã thực sự của chúng ta dưới ánh sáng của Thiên Chúa và để đời sống chúng ta đơm hoa và sinh trái” (257). “Việc ‘ở đó với các người khác’ này thường liên quan với hai vấn đề căn bản: thành lập một gia đình mới và làm việc” (258).

Về “tình yêu và gia đình”, Đức Giáo Hoàng viết rằng: “Các người trẻ mạnh mẽ cảm nhận được tiếng gọi của tình yêu; họ mơ ước được gặp đúng người để họ có thể tạo lập một gia đình” (259). Bí tích Hôn phối “bao bọc tình yêu này bằng ơn thánh của Thiên Chúa; nó bén rễ tình yêu này trong chính Thiên Chúa” (260). Thiên Chúa tạo ra chúng ta như cách hữu thể tính dục. Chính Người đã tạo ra tính dục, đó là một hồng phúc tuyệt vời. “Nó không phải là một điều cấm kỵ”. Nó là một hồng phúc Thiên Chúa ban cho chúng ta. Nó có “hai mục đích: yêu thương và tạo ra sự sống. Đó là niềm đam mê... Tình yêu đích thực là đam mê” (262).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhận xét rằng “sự gia tăng ly thân và ly dị ... có thể gây ra đau khổ lớn lao và khủng hoảng về bản sắc nơi người trẻ. Đôi khi, họ phải đảm nhận các trách nhiệm không tương xứng với tuổi của họ” (262). Bất chấp mọi khó khăn này, “việc các bạn hết sức nỗ lực đầu tư vào gia đình vẫn rất xứng đáng; ở đó các bạn sẽ tìm thấy các khuyến khích tốt nhất để trưởng thành và các niềm vui lớn nhất để trải nghiệm và chia sẻ. Các bạn đừng để bản thân mình bị cướp mất tình yêu vĩ đại ấy” (263).

“Tôi nghĩ rằng không có gì tầm thường bằng lời nói dối lừa đảo, thay vào đó, tôi yêu cầu các bạn trở thành các nhà cách mạng, tôi yêu cầu các bạn bơi ngược dòng” (264).

Về việc làm, Đức Giáo Hoàng viết: “Tôi yêu cầu người trẻ đừng mong sống mà không làm việc, phụ thuộc vào người khác để được giúp đỡ. Điều này là không tốt, vì việc làm là một điều cần thiết, một phần của ý nghĩa cuộc sống trên trái đất này, một con đường tăng triển, phát triển con người và thành toàn bản thân. Theo nghĩa này, giúp đỡ người nghèo về tài chính phải luôn là một giải pháp tạm thời khi đương đầu với các nhu cầu cấp bách” (269).

Sau khi nhận định người trẻ trong thế giới làm việc kinh qua như thế nào các hình thức loại trừ và đẩy ra bên lề (270), Đức Giáo Hoàng khẳng định như sau liên quan đến nạn thất nghiệp của người trẻ: “Đây là một vấn đề rất phức tạp và nhạy cảm mà chính trị phải lấy làm ưu tiên, nhất là lúc này, khi tốc độ của tiến bộ kỹ thuật và mối quan tâm giảm thiểu chi phí lao động có thể nhanh chóng dẫn đến việc thay thế nhiều việc làm bằng máy móc” (271). Đối với người trẻ, ngài nói: “Đúng là các bạn không thể sống mà không làm việc và đôi khi các bạn phải chấp nhận bất cứ điều gì có sẵn, nhưng tôi yêu cầu các bạn đừng bao giờ từ bỏ ước mơ của mình, đừng bao giờ hoàn toàn vùi dập ơn gọi và đừng bao giờ chấp nhận thất bại” (272).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô kết thúc chương này bằng cách nói tới “ơn gọi thánh hiến đặc biệt”. “Khi biện phân ơn gọi của các bạn, đừng bỏ qua khả thể hiến mình cho Thiên Chúa... Tại sao không? Các bạn có thể chắc chắn điều này, nếu các bạn nhìn nhận và bước theo

tiếng gọi của Thiên Chúa, ở đó các bạn sẽ tìm thấy sự thành toàn trọn vẹn” (276).

### **Chương chín: “Biện phân”**

Đức Giáo Hoàng nhắc nhở rằng: “Không có sự khôn ngoan của biện phân, chúng ta dễ trở thành con mồi cho mọi xu hướng mau qua” (279). “Một hình thức biện phân đặc thù liên quan đến cố gắng khám phá ra ơn gọi của chính chúng ta. Vì đây là một quyết định rất có tính bản thân mà người khác không thể làm thay cho chúng ta, nên nó đòi hỏi một mức độ cô độc và im lặng nào đó”(283). “Ơn gọi, dù là một ơn ban, nhưng chắc chắn cũng sẽ rất đòi hỏi. Ơn ban của Thiên Chúa có tính tương tác; để hưởng được chúng, chúng ta phải sẵn sàng chấp nhận rủi ro” (288).

Ba nhạy cảm được đòi hỏi nơi các người giúp đỡ người trẻ trong việc biện phân của họ. “Loại nhạy cảm đầu tiên hướng về bản thân. Đó là vấn đề lắng nghe một người đang chia sẻ chính bản ngã của họ trong các điều họ nói” (292). “Loại nhạy cảm thứ hai được đánh dấu bằng biện phân. Nó cố gắng nắm bắt chính xác nơi ơn thánh hay cám dỗ hiện diện” (293). “Loại nhạy cảm thứ ba là khả năng tri thức được điều đang cổ vũ người khác”, biện phân “hướng mà người đó thực sự muốn đi” (294). “Khi chúng ta lắng nghe người khác theo cách này, ở một thời điểm nào đó, chính chúng ta phải biến đi để người khác kia bước theo nẻo đường họ đã phát hiện. Chúng ta phải biến đi như Chúa từng làm trước mắt các môn đệ của Người ở Emmau” (296). Chúng ta cần “khuyến khích và đồng hành với các diễn trình này, mà không áp đặt lộ trình của chúng ta. Vì các diễn trình này liên quan tới các con người luôn luôn độc đáo và tự do. Không hề có các công thức dễ dãi” (297).

Tông huấn kết thúc với “một nguyện ước” của Đức Giáo Hoàng Phanxicô: “các bạn trẻ thân mến, niềm hy vọng hân hoan của tôi là thấy các bạn tiếp tục cuộc đua trước mặt các bạn, bỏ xa tất cả các người chậm chạp hoặc sợ hãi. Các bạn hãy tiếp tục chạy đua, được thu hút bởi khuôn mặt Chúa Kitô, Đấng chúng ta rất yêu mến, Đấng chúng ta tôn thờ trong Bí tích Thánh Thể và thừa nhận trong xác thịt anh chị em đau khổ của chúng ta. Giáo hội cần động đà (momentum) của các bạn, trực giác của các bạn, đức tin của các bạn... Và khi các bạn đến nơi chúng ta chưa đến, hãy kiên nhẫn chờ đợi chúng ta”.